

KẾ HOẠCH

Dạy thêm học thêm trong nhà trường năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Công văn số 134/SGDĐT-GDPT ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Sở GD&ĐT Hà Tĩnh về thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT;

Căn cứ vào chất lượng, nguyện vọng của học sinh nhà trường;

Căn cứ vào chất lượng của đội ngũ đảm bảo cho việc tổ chức việc dạy thêm, học thêm.

Căn cứ Kế hoạch năm học, Trường THCS Sông Trí lập kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, giàu kinh nghiệm, yêu nghề, nhiệt huyết trong mọi hoạt động. Học sinh chăm ngoan, có truyền thống học tập, rèn luyện tốt. Đa số phụ huynh quan tâm đầu tư cho con em học tập.

- Cơ sở vật chất tốt, có đủ phòng học cao tầng để học 1 ca

2. Khó khăn

- Giáo viên còn thiếu so với quy định.

- Trường đóng trên địa bàn trung tâm của thị xã nên học sinh đến trường nguy cơ mất an toàn giao thông, tham gia các tệ nạn xã hội, các trò chơi nguy hại.

- Một số gia đình phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc học của con em mình, còn có sự khoán trắng cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng học thêm

a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;

b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;

c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm:

a) Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh;

b) Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.

3. Môn học, số lớp, số học sinh đăng ký học thêm

a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;

- Môn học:

Khối 8: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên.

Khối 6,7: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Số lớp: theo thực tế kết quả tổng kết HKI và học sinh đăng ký học

b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;

- Môn học:

Khối 8: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Tin học.

Khối 6,7: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Số lớp: mỗi môn 1 lớp theo môn hoặc phân môn. Số lượng 5 đến 30 em/lớp.

c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Môn học:

Khối 9: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

- Số lớp: 6 lớp theo môn học. Số lượng 25 đến 45 em/lớp.

4. Giáo viên dạy thêm

4.1. Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt; Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;

Môn	Khối	Dạy học sinh Chưa đạt	Dạy Bồi dưỡng học sinh giỏi
Toán	6	1. Hoàng Minh Thảo 2. Nguyễn Thị Thùy 3. Nguyễn Thị Ban	1. Nguyễn Văn Tuấn
	7	1. Nguyễn Thị Bích 2. Thân Thị Hà Trinh	1. Nguyễn Đức Tú
	8	1. Nguyễn Hà Trung 2. Phạm Thị Kim Anh 3. Nguyễn Thị Cẩm Vân	1. Trần Thị Thúy Hằng 2. Lê Văn Thiết
	6	1. Trần Thị Hải Vân 2. Vũ Mai Hương 3. Doãn Thị Kim Nhung	1. Phan Thị Thu Mơ
	7	1. Sử Thị Thuyết Mai 2. Lê Thị Mỹ	1. Nguyễn Thị Hồng Vinh

Ngữ văn		3. Nguyễn Thị Quỳnh Giang	
	8	1. Nguyễn Thị Hòa 2. Nguyễn Thị Kim Dung	1. Đỗ Thị Thu Phương
Tiếng Anh	6	1. Phùng Thị Thu Hà 2. Võ Thị Mai	1. Đàm Thị Hoa
	7	1. Trần Thị Ngôn	1. Lương Thị Thanh Huyền
	8	1. Nguyễn Thị Thanh Thủy	1. Phạm Văn Tuấn
LS&Đ L	8	1. Đặng Thị Thanh 2. Lê Thị Hồng Hoa	1. Trần Thị Việt Hải 2. Trần Thị Ngọc Hòa
KHTN	8	1. Hoàng Mạnh Hà 2. Nguyễn Thị Thu Trang 3. Nguyễn Trọng Hợp	1. Võ Thị Xuân Lý 2. Nguyễn Thị Phương Hòa 3. Bùi Thị Quỳnh Trang
Tin học	8	1. Nguyễn Tuấn Anh	1. Nguyễn Tuấn Anh

4.2. Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

STT	Họ tên giáo viên	Bộ môn	Ghi chú
1	Trần Thị Thúy Hằng	Toán 9A	Nhóm trưởng
2	Võ Văn Tuấn	Toán 9BE	
3	Nguyễn Văn Tuấn	Toán 9D	
4	Lê Văn Thiết	Toán 9CG	
5	Phan Thị Thu Mơ	Ngữ văn 9B	Nhóm trưởng
6	Võ Thị Anh Ngọc	Ngữ văn 9AD	
7	Đỗ Thị Thu Phương	Ngữ văn 9CG	
8	Trương Thị Kim	Ngữ văn 9E	
9	Trần Thị Thu Hiền	Tiếng Anh 9A	Nhóm trưởng
10	Trần Thị Trang	Tiếng Anh 9CG	
11	Lương Thị Thanh Huyền	Tiếng Anh 9B	
12	Đàm Thị Hoa	Tiếng Anh 9D	
13	Phạm Văn Tuấn	Tiếng Anh 9E	

4. Địa điểm dạy thêm: Trường THCS Sông Trí

III. QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ, TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

1. Học sinh có nhu cầu làm đơn đăng ký tự nguyện học thêm, đơn phải được phụ huynh ký cam kết chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm, chấp hành nội quy của nhà trường và bảo đảm an toàn cho bản thân trong quá trình học tập.

2. Nhà trường duyệt đơn, phân lớp.

3. Ban giám hiệu căn cứ vào tình hình cụ thể của học sinh để lên kế hoạch cụ thể cho từng tháng, từng tuần.

IV. NỘI DUNG VÀ THỜI LƯỢNG DẠY THÊM

1. Nội dung dạy thêm

Kiến thức phổ thông nằm ngoài chương trình học chính khóa.

2. Thời lượng dạy thêm

Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần.

V. KINH PHÍ

- Nhà trường không thu tiền của học sinh

- Trả cho giáo viên dạy: Trích từ nguồn ngân sách và thực hiện theo quy chế chi tiêu của nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giáo viên dạy thêm phải lập kế hoạch cụ thể cho từng môn học, từng lớp học, nội dung của từng buổi học (Phân phối chương trình dạy thêm). Ban giám hiệu duyệt chương trình, kế hoạch dạy thêm của từng giáo viên.

- Giáo viên lên lớp phải có giáo án.

- BGH lên lịch học thêm hàng tuần.

- Ban giám hiệu quản lý học thêm qua sổ theo dõi học thêm của các lớp và sổ theo dõi dạy thêm - học thêm của Ban giám hiệu (sổ trực của BGH).

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm của Trường THCS Sông Trí học kỳ II, năm học 2024 - 2025. Nhà trường yêu cầu các cá nhân, tổ chức có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh;
- BGH;
- Tổ CM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Viết Thư